

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Quy trình giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực lâm nghiệp được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành

tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong về việc, công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 227/TTr-SNN-VP ngày 28/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Quy trình giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực lâm nghiệp được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Phước (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT; các PCTUBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các phòng, TT;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

PHỤ LỤC

Quy trình giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được tiếp nhận và trả kết tại Trung tâm

Phục vụ hành chính công, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC GIẢI QUYẾT HỒ SƠ	THỜI GIAN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ	CƠ QUAN PHỐI HỢP (NẾU CÓ)	TRÌNH CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN (NẾU CÓ)	MÔ TẢ QUY TRÌNH	LỆ PHÍ
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP TỈNH								
I. Lĩnh vực lâm nghiệp								
1. Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương. Mã số hồ sơ: 1.012921.000.00.00.H10.								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày	Sở Tài chính; UBND cấp huyện; Hạt Kiểm lâm cấp huyện; Ban QLRPH.	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/ /Dịch vụ bưu chính công ích/Trực tiếp, Bộ phận tiếp nhận của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến Chi cục Kiểm lâm giải quyết. Chi cục Kiểm lâm phối hợp Văn phòng Sở (bộ phận Kế hoạch – Tài chính) tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định thanh lý rừng trồng. Hội đồng tổ chức	Không
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chi cục Kiểm lâm Văn phòng Sở (KHTC)	10 ngày 10 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Lãnh đạo UBND tỉnh	1 ngày 8 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				30 ngày				

			<p>họp thẩm định. Sau khi có biên bản thẩm định, Chi cục Kiểm lâm phối hợp Văn phòng Sở (Bộ phận Kế hoạch – Tài chính) lập báo cáo thẩm định kèm dự thảo Quyết định thanh lý rừng trồng trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT. Lãnh đạo Sở phê duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét phê duyệt. Bộ phận trả kết quả TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký.</p>	
--	--	--	--	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP HUYỆN**I. Lĩnh vực Lâm nghiệp****1. Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng . Mã số hồ sơ: 1.012922.000.00.00.H10.**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày	UBND cấp xã; chủ rừng hoặc chủ đầu tư dự án	Không	Bộ phận tiếp nhận của UBND huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức nộp trên Cổng DVC qua địa chỉ: http://dichvucong.binhphuoc.gov.vn , sau đó chuyển hồ sơ đến Phòng Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế giải quyết. Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Kinh tế tổ chức kiểm tra hiện trường để xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng. Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Kinh tế lập biên bản kết quả kiểm tra hiện trường trình lãnh đạo Phòng phê duyệt. Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Kinh tế ký duyệt và chuyển kết quả TTHC đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện. Bộ phận trả kết quả trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký.	Không
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp và PTNT	3 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp và PTNT	1 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				5 ngày làm việc				